TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày: 02-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông: Ngô Xuân Cải

2.Bà: Bùi Thị Phi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình tham gia phiên toà: Ông Đàm Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn H1, sinh ngày 19/10/1993 tại thị trấn Hàng Trạm, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, H1ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H3 và bà Bùi Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Dương Văn H1 bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2021 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Bùi Thị N, sinh năm 1974 (có mặt).

2/ Chị Hà Thị H2, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Cùng trú tại: khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Đức Ng, sinh năm 1962; Trú tại: khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt);

2. Anh Phạm Minh H3, sinh năm 1993; Trú tại: khu phố Yên Sơn, thị trấn Hàng Trạm, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 06/02/2021 tại khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tổ công tác Công an Huyện Yên Thủy phối hợp cùng Công an thị trấn Hàng trạm bắt quả tang Dương Văn H1, trú tại khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong miệng của H1 01 gói ni lông màu trắng bên trong có 01 lớp giấy mầu vàng bên trong có 01 gói ni lông màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine; 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VSMART, mầu xanh-đen có gắn sim 0867865234 số IMEI1: 354581111205499, số IMEI2: 3545581111204807, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-02683, nhãn hiệu HONDA số loại AIRBLADE, mầu vàng-bạc-đen, không gương chiếu hậu, số máy F27E01492207, số khung 270BY703057, xe mô tô cũ đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật tài liệu theo qui định của pháp luật.

Dương Văn H1 khai nhận là người nghiện ma túy, thường xuyên sử dụng ma túy trái phép, loại ma túy đá (Methamphetamine). Trước đây H1 thường mua ma túy của người nam thanh niên có đặc điểm khoảng 30 tuổi, cao khoảng 165cm, dáng người gầy mặc áo màu xanh, quần mầu đen ở khu vực chợ Bãi Đa thuộc xóm Bãi Đa, xã Bảo Hiệu, H1ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/02/2021, Dương Văn H1 do đã sử dụng ma túy cùng nhau từ trước nên đã gọi điện qua ứng dụng Messenger cho Bùi Văn Q trú tại xóm Bái, xã Kim Lập, Huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, đang ở trọ tại nhà chị Hà Thị H2, trú tại khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để hỏi mua ma túy dạng đá với số tiền 500.000 đồng thì Q đồng ý và hẹn H1 khi nào Q điện thì qua chỗ trọ của Q để lấy.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Q nhắn tin cho H1 qua ứng dụng Messenger bảo H1 đến lấy ma túy. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28F1-02683 một mình đi đến chỗ trọ của Q tại khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm để lấy ma túy như đã hẹn với Q. Khi đến nơi H1 nhắn tin cho Q là H1 đang đứng ở

trước cửa nhà trọ rồi, sau một lúc Q ra mở cửa cho H1 vào trong nhà. Sau đó H1 đưa cho Q số tiền 500.000 đồng. Q cầm tiền rồi đưa cho H1 01 gói ni lông màu trắng bên trong có 01 lớp giấy mầu vàng bên trong có 01 gói ni lông màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. H1 cầm gói ma túy đi ra ngoài, đồng thời xóa hết tin nhắn giữa H1 và Q ở trong ứng dụng Messenger. Sau đó H1 cho gói ma túy vừa mua được vào ngậm trong miệng của mình rồi điều khiển xe mô tô đi xuống khu vực xã Phú Lai, H1ện Yên Thủy. Khi H1 đi được một đoạn đường thuộc khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, H1ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an H1ện Yên Thủy và Công an thị trấn Hàng trạm bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định chất ma tuý số 48/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 09/02/2021 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Hoà Bình kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong trong phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng 0,22g (Không phẩy hai mươi hai gam) là ma tuý, loại Methamphetamine (*Methamphetamine nằm trong danh mục II, Số thứ tự: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).*

Vật chứng của vụ án: Đối với 0,12gam (không phảy mười hai gam) chất ma túy loại Methamphetamine sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì có dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hòa Bình và 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VSMART, mầu xanh-đen có gắn sim 0867865234 số IMEI1: 354581111205499, số IMEI2: 3545581111204807, điện thoại cũ đã qua sử dụng, Viện kiểm sát nhân dân H1ện Yên Thủy đã ra quyết định cH1ển đến chi cục Thi hành án dân sự H1ện Yên Thủy để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Bùi Thị N đã nhận lại 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-02683, nhãn hiệu HONDA số loại AIRBLADE, mầu vàng-bạc-đen, không gương chiếu hậu, số máy F27E01492207, số khung 270BY703057, xe mô tô cũ đã qua sử dụng và các giấy tờ liên quan, bà N không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-YT ngày 11/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân H1ện Yên Thuỷ đã truy tố Dương Văn H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Dương Văn H1 từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/02/2021.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu huỷ 0,12gam chất ma túy loại Methamphetamine sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói và 01 sim số 0867865234 vì đây là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VSMART, mầu xanh-đen số IMEI1: 354581111205499, số IMEI2: 3545581111204807, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Chấp thuận việc Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-02683, nhãn hiệu HONDA số loại AIRBLADE, mầu vàng-bạc-đen, không gương chiếu hậu, số máy F27E01492207, số khung 270BY703057, xe mô tô cũ đã qua sử dụng và các giấy tờ liên quan, cho chủ sở hữu bà Bùi Thị N, nay bà N không yêu cầu đề nghị gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo Dương Văn H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Thủy và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội.

Bị cáo H1 nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng Hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an H1ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp

với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/02/2021 tại khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, Dương Văn H1 đang có hành vi cất giữ ma túy trên người và điều khiển xe mô tô đi xuống Phú Lai, Yên Thủy tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an H1ện Yên Thủy phối hợp với Công an thị Trấn Hàng Trạm phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong miệng của Dương Văn H1 01 gói ma túy có khối lượng 0,22 gam là ma túy loại Methamphetamine cùng các đồ vật liên quan. Dương Văn H1 khai nhận số ma túy trên là do Dương Văn H1 vừa mua của Bùi Văn Q với số tiền là 500.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Như vậy hành vi của Dương Văn H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Thuỷ đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn, làm giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội, tăng chi phí ngân sách cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma tuý đem lại, vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo là người có đủ nhận thức tác hại của ma túy và các quy định ngăn cấm của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội của ma túy. Song để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật để đi vào con đường tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút ma túy.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Dương Văn H1 không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Xét thấy tại phiên toà hôm nay và trong quá trình điều tra bị cáo H1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có ông ngoại là Bùi Văn Nho là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng H1 chương kháng chiến hạng nhất nên coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01(một) đến 05 (năm) năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật hình sự và 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 0,12gam chất ma túy loại Methamphetamine sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói và 01 sim số 0867865234 vì đây là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VSMART, mầu xanh-đen số IMEI1: 354581111205499, số IMEI2: 3545581111204807, điện thoại cũ đã qua sử dụng của bị cáo H1 dùng vào việc mua ma túy.

[7]Về trách nhiệm dân sự: Bà Bùi Thị N đã được nhận trả lại xe mô tô biển kiểm soát 28F1- 02683 và các giấy tờ có liên quan nay bà N không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nữa, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Dương Văn H1 bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

[9] Về vấn đề khác: Đối với Bùi Văn Q là người đã bán ma tuý cho Dương Văn H1 tại nhà trọ của Q thuộc địa phận khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, qua điều tra xác minh hiện không biết Q đang làm gì, ở đâu nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với bà Bùi Thị N (mẹ đẻ của Dương Văn H1) là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-02683, đã cho bị cáo H1 mượn xe đi lại, nhưng bà N không biết việc bị cáo H1 dùng xe vào việc đi mua ma túy nên bà N không có lỗi, vì vậy không có hình thức xử lý đối với bà N là có căn cứ.

- Đối với chị Hà Thị H2 là người đã cho Bùi Văn Q thuê trọ nhà của mình tại khu phố Yên Hòa, thị trấn hàng Trạm, nhưng chị H2 không biết việc Q bán ma túy

cho H1 tại nhà cho thuê của mình nên chị H2 không có lỗi, vì vậy không có hình thức xử lý đối với chị H2 là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn H1 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/02/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 0,12gam chất ma túy loại Methamphetamine sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói và 01 sim số 0867865234, đây là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VSMART, mầu xanh-đen số IMEI1: 354581111205499, số IMEI2: 3545581111204807, điện thoại cũ đã qua sử dụng của bị cáo Dương Văn H1.

Các vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự Huyện Yên Thủy.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Dương Văn H1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

<u>Nơi nhận:</u>
-Toà án tỉnh HB;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND H1ện Yên Thuỷ;
- CA H1ện Yên Thuỷ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

- Thi hành án dân sự H. Yên Thuỷ;
- Bị cáo Dương Văn H1;
- Người có quyền lợi NVLQ;
- Lưu HS vụ án; lưu AV.

Bùi Thị Lan